TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Bản án số: 90/2023/HS-ST Ngày: 27/6/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hạnh – Bà La Thị Thành
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 27/6/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2023/HS-ST, ngày 17/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 14/6/2023 đối với bị cáo:

Vàng Văn T ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19/9/1999, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vàng Văn M, sinh năm: 1977; Con bà: Lường Thị Ph, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 11 giờ 30 phút ngày 01/02/2023, tạm giam ngày 07/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người bào chữa cho bị cáo là Bà Nông Thị Minh Hạnh – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ sáng ngày 01/02/2023, Vàng Văn T đang ở trong bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, T mua của người phụ nữ đó01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua được Heroine, Vàng Văn T cất gói Heroine trong túi quần bên phải. Đến 10 giờ cùng ngày, khi Vàng Văn T đang đi trong bản N, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện bắt quả

tang, thu giữ trong túi quần bên phải của Vàng Văn T 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng.

Tại Bản kết luận giám định số 08 ngày 01/02/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Than Uyên và kết luận giám định số 128 ngày 03/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn T có khối lượng 1,06 gam; là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,34 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vàng Văn T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Do đó đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vàng Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 01/02/2023.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 – BLHS 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 0,34 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn T theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: nhất trí về tội danh cũng như điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức thấp nhất mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vàng Văn T là người nghiện chất ma túy nên ngày 01/02/2023, tại bản N, xã P, bị cáo Vàng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,06 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý đi ngược lại cuộc đấu tranh quyết liệt của Nhà nước và nhân dân ta, nhằm đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Ma túy đã, đang gây ra những tác hại khôn lường cho sức khỏe, trí tuệ, nhân cách và nòi giống con người, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm đáp ứng nhu cầu không chính đáng của bản thân. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; ông nội bị cáo là ông Vàng Văn Đ là người có công với cách mạng. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 – BLHS 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; các luận cứ của người bào chữa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Vàng Văn T chưa có tiền án, tiền sự; là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo lại mắc vào tệ nạn nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án là: 0,34 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc Heroine, Vàng Văn T khai mua của người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản N, xã P, huyện Than Uyên nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo T sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBDT của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38; điều 47 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ các Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Vàng Văn T** phạm tội: *" Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 01/02/2023.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 0,34 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/5/2023 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí:

Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn T

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã P (để biết);
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Lê Thị Hạnh	**La Thị Thành**
	Lương Thị Mỹ Hằng